TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày: 25/8/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quỳnh.

2. Bà Lê Thị Bống.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người T hành tố tung:

Kiểm sát viên: Ông Đặng Văn Đức.

Thư ký Toà án: Bà Lê Thị Ngoãn.

- Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: anh Lò Bảo Lâm và anh Hoàng Trung Kiên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/TLST-HS ngày 04/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST-HS ngày 14/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 8 năm 1981 tại xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958 và bà Mai Thị C, sinh năm1958; bị cáo có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm: 1980, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 5 năm 2023 đến ngày xét xử. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

1.Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Thôn N, xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái – Có mặt;

2. Anh Đào Văn M, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn N, xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 08/5/2023 tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma tuý Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực đèo L, thuộc bản NH, xã MC huyện Phù Yên, phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay trái của T có 01 gói ma tuý và trong túi áo đang mặc có 02 gói, T khai cả 03 gói là Heroine mục đích cất dấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang,

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói bên ngoài được gói bằng giấy lịch và 02 (hai) gói, gói thứ nhất bên ngoài được gói bằng nilon màu hồng, gói thứ hai bên ngoài được gói bằng giấy trắng, bên trong 03 gói đều là chất bột màu trắng nghi là ma tuý Heroine; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng bên trong có số 0325972620; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu QSX BKS 21B1-48759 xe cũ, đã qua sử dụng tất cả được niêm phong theo quy định và dẫn giải T về Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên để điều tra làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT huyện Phù Yên đã phối hợp với các đơn vị liên ngành T hành mở niêm phong xác định khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T. Kết quả cân tịnh như sau:

- 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy lịch có khối lượng 0,094g, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1

- 01 gói bên ngoài gói bằng nilon màu hồng, có khối lượng 0,064g, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2

- 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng, có khối lượng 0,022g, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T3

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T là 0,180 gam, lấy toàn bộ làm mầu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3.

Kết luận giám định số: 995 ngày 12/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu giám định ký hiệu T1, T2, T3 là ma túy. Loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định T1 = 0,094 gam, T2= 0,064gam, T3= 0,022gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,180 gam, loại Heroine 'Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định'.*

Tại quyết định giám định số: 1025/KL ngày 16/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000đ có mã

số hiệu là QP 229490 gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 08/5/2023 T đi sang nhà anh Đào Văn M chơi, trong lúc nói chuyện M nói "có thằng Phù Yên gọi, mày cầm lấy điện thoại xem nó gọi có việc gì" và đưa cho T điện thoại của mình. T cầm lấy điện thoại của M đưa cho đi về nhà sau đó có cuộc gọi đến tên là "Em Hai py". T nghe điện thoại thì biết người này tên là Hải nhờ đi mua hộ ma tuý và bảo T lên khu tượng đài đèo L lấy tiền, nghe vậy T đồng ý và đi sang nhà bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn B mượn xe máy BKS 21B1-48759 rồi điều khiển xe mô tô đến chỗ Hải lấy số tiền 300.000đ Hải dặn T số tiền 100.000đ để đổ xăng, còn 200.000đ đem ra khu vực Cầu Gõ thuộc địa phận xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái sẽ có người bán ma tuý cho. Khi T điều khiển xe đến thì thấy một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đứng ở ven đường vẫy tay lại và nói *"Mày ra lấy hộ thằng kia à"*. T trả lời *"vâng"* và đưa số tiền 200.000đ cho người đàn ông đó rồi người đó đưa cho T 01 gói Heroine T cầm lấy rồi điều khiển xe đi về khu vực giữa đèo L rồi dừng xe lại chia gói Heroine vừa mua được thành 03 gói trong đó: 01 gói bằng nilon màu hồng và 01 gói bằng giấy trắng cho vào túi áo trước ngực đang mặc, còn lại 01 gói bằng giấy lịch T cầm ở tay phải, rồi điều khiển xe máy đi đến chỗ hẹn gặp Hải khi đến khu vực đỉnh đèo L thuộc địa phận bản NH, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT - VKS ngày 03/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong gồm có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh giấy lịch màu hồng một mặt màu hồng một mặt màu trắng + 01 mảnh giấy trắng một mặt có chữ + 01 mảnh nilon màu hồng là vật chứng sau khi cân tịnh và 01 sim số 0325972620

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, mặt trước điện thoại bị vỡ, có số IMEL1: 866977031457833, số IMEL2: 7866977031457825.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000đ và truy thu số tiền 50.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn B 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 21B1- 48759, số khung RLHJ3201EY039141, số máy JA32E-1084741, xe không có gương chiếu hậu bên phải, kèm theo 01 chìa khoá xe máy.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do gia đình bị cáo là hộ nghèo của xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông nguyễn Văn B đề nghị xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 21B1- 48759 thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng anh Đào Văn M, là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 08/5/2023 tại Trụ sở Công an xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến sự việc; chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 08/5/2023 bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,180 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý nhưng chưa đi cai nghiện tại cộng đồng, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, biết được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng không có, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng, bị cáo là hộ nghèo của xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh giấy lịch màu hồng một mặt màu hồng một mặt màu trắng + 01 mảnh giấy trắng một mặt có chữ + 01 mảnh nilon màu hồng tạm giữ sau khi cân tịnh. Xét là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000đ mà bị cáo khai do người có tên ‘Em Hải *PY*’ người nhờ bị cáo mua hộ ma tuý đã cho bị cáo để mua xăng (trả tiền công đi mua hộ) do bị cáo đã mua xăng hết 50.000đ coi là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước, còn số tiền 50.000đ đã thu giữ cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 21B1- 48759 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định 01 chiếc xe mô tô là của ông Nguyễn Văn B,

mua cho con trai tên là anh Nguyễn Văn Lộc đứng tên đăng ký, nhưng do anh Lộc bị câm điếc bẩm sinh là người khuyết tật mức độ nặng. Ngày 08/5/2023 khi bị cáo T đến mượn xe ông Nguyễn Văn B không biết bị cáo mượn đi để thực hiện hành vi phạm tội, và có đơn xin lại chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện phục vụ gia đình do đó HĐXX cần trả lại chiếc xe cho Ông Nguyễn Văn B.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, do quá trình sử dụng làm rơi, màn hình điện thoại bị vỡ, ảnh hưởng đến phần mềm, khi sử dụng thì được bị cáo T cho sim rác để nghe gọi. Ngày 08.5.2023 có một người tên *'Em Hải py'* gọi đến, khi bị cáo T đến chơi M có nói lại nội dung cuộc gọi và đưa cho bị cáo T, rồi bị cáo cầm ĐTDĐ đó về nhà, sau đó T bị bắt và bị thu giữ chiếc ĐTDĐ. Mặc dù là tài sản hợp pháp của anh M, nhưng anh Đào Văn M có bản khai không yêu cầu nhận lại tài sản và có đơn xin vắng mặt tại phiên toà. Do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] - Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã mua ma tuý, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ để điều tra mở rộng vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma tuý đã thu giữ.

[7] Án phí HSST: Bị cáo là hộ nghèo của xã xã BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái và có đơn đề nghị miễn án phí do đó cần xem xét miễn toàn bộ phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong gồm có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh giấy một mặt màu hồng một mặt màu trắng + 01 mảnh nilon màu hồng và 01 sim điện thoại có số 0325972620

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, mặt trước điện thoại bị vỡ, có chữ và số: IMEL1 866977031457833, IMEL2: 7866977031457825 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000đ *(năm mươi ngàn đồng)* có mã số hiệu là QP 229490 và truy thu số tiền 50.000đ *(năm mươi ngàn đồng)* do bị cáo phạm tội mà có.

-Trả lại cho ông Nguyễn Văn B 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 21B1- 48759, số khung RLHJ3201EY039141,

số máy JA32E-1084741, xe không có gương chiếu hậu bên phải, 01 chìa khoá xe máy không kiểm tra chi tiết bên trong của xe (xe đã qua sử dụng) .

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 65/BB-GNVC ngày 16/8/2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Đào Văn M (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên ;
- Công an huyện Phù Yên ;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên ;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cầm Văn Thăm